

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Số: 07/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị B**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp H, xã H (xã H cũ), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị B là anh Nguyễn Quang T, sinh năm: 1992. (Văn bản ủy quyền ngày 23/4/2025).

Địa chỉ: ấp S, xã T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982.

Anh **Phạm Thành K**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H, anh Phạm Thành K cùng có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị B số tiền còn nợ là 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.750.000đ (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bà B do anh T làm đại diện tự nguyện chịu số tiền 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng bà B là

người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bà B được miễn nộp số tiền 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H, anh Phạm Thành K tự nguyện chịu số tiền 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nên chị H, anh K phải có nghĩa vụ nộp 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui